

Bài tập 2.3: BÀI TẬP VỀ NHÀ - Hãy định khoản các nghiệp vụ kinh tế phát sinh sau (đvt: 1.000 đồng).

1. Chủ DN đầu tư vào doanh nghiệp bằng tiền mặt 100.000
2. Rút tiền gửi Ngân hàng nhập quỹ tiền mặt 10.000
3. Mua nguyên vật liệu nhập kho trả bằng tiền mặt 2.000
4. Mua TSCĐ HH trả bằng tiền gửi ngân hàng 120.000
5. Vay NH đã nhập quỹ tiền mặt 5.000
6. Tạm ứng cho nhân viên 2.000 tiền mặt để mua hàng
7. Mua hàng hoá nhập kho chưa trả tiền người bán 20.000

8. Trả nợ người bán bằng tiền gửi ngân hàng 5.000
9. Vay NH trả nợ người bán 10.000
10. Mua công cụ nhập kho trả bằng tiền tạm ứng 1.000
11. Dùng tiền gửi NH trả nợ vay ngân hàng 4.000
12. Trích lập quỹ đầu tư phát triển từ lợi nhuận 5.800.000
13. Chủ DN đầu tư vào DN 1 TSCĐ HH 50.000

Bài tập 2.4: BÀI TẬP VỀ NHÀ - Hãy định khoản các nghiệp vụ kinh tế phát sinh sau (đvt: 1.000 đồng).

1. Khách hàng trả nợ cho DN bằng tiền mặt 15.000
2. Chi tiền mặt trả lương cho công nhân viên 10.000
3. Dùng tiền gửi Ngân hàng trả nợ vay Ngân hàng 40.000
4. Nhập kho NVL trị giá 20.000 chưa trả tiền người bán

5. Mua công cụ nhập kho trị giá 3.000 trả bằng tiền gửi NH
6. Chi tạm ứng cho nhân viên đi công tác 3.000 bằng tiền mặt
7. Vay ngân hàng trả nợ người bán 25.000
8. Dùng lợi nhuận bổ sung quỹ đầu tư phát triển 20.000

Bài 2.5. Điền số liệu hợp lý vào các định khoản (ĐVT : 1.000 đồng)

1. Nợ TK 632: 30.000

Có TK 156:

2. Nợ TK 112: 30.000

Có TK 111:

4. TK 421: 100.000

Có TK 353:

Có TK 411: 30.000

Có TK 414: 40.000

4. Nợ TK 112: 1.650.000

Có TK 511:

Có TK 333: (VAT 10% $\rightarrow$ 10% * TK 511)

5. Nợ TK 152: 30.000

Nợ TK 133: (VAT 8% $\rightarrow$ 8% * TK 133)

Có TK 331:

3. Nợ TK 111: 3.000

Nợ TK 112:

Có TK 511: 80.000

Có TK 333: (VAT 5% $\rightarrow$ 5% * TK 511)